

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUẢNG NINH  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/HSST  
Ngày: 13 - 01 - 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Nhân,

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Văn Đăng và bà Nguyễn Thị Thương.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Hà Thị Ngọc Anh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Minh Quyền, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023, tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 52/2022/HSST, ngày 22 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2022/QĐXX-ST, ngày 28 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Cảnh T, sinh ngày 18 tháng 8 năm 1978 tại V, Q, Quảng Bình; nơi ĐKKTTT và chỗ ở hiện nay: Thôn L, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Xây dựng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị T, có vợ Mai Thị H, có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

***Bị hại:***

- Anh Nguyễn C, sinh năm 1976; nghề nghiệp: Làm ruộng; địa chỉ: Thôn L, xã M, huyện L, tỉnh Quảng Bình (đã chết).

- Chị Lê Thị D, sinh năm 1979; nghề nghiệp: Làm ruộng; địa chỉ: Thôn L, xã M, huyện L, tỉnh Quảng Bình là vợ ông Nguyễn C (đã chết).

***Người đại diện hợp pháp của bị hại anh Nguyễn C và chị Lê Thị D gồm:***

+ Bà Bùi Thị T, sinh năm 1939 (mẹ đẻ anh Nguyễn C); nghề nghiệp: Làm ruộng; địa chỉ: Thôn L, xã M, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt;

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1953 (mẹ đẻ chị Lê Thị D); nghề nghiệp: Làm ruộng; địa chỉ: Thôn L, xã M, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt;

+ Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1998 (con của anh Nguyễn C và chị Lê Thị D); nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Thôn L, xã M, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt;

+ Cháu Nguyễn Văn C1, sinh năm 2005 (con của anh Nguyễn C và chị Lê Thị D); nghề nghiệp: Học sinh; địa chỉ: Thôn L, xã M, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt;

Tất cả ủy quyền cho:

+ Ông Nguyễn Xuân C2, sinh năm 1962; nghề nghiệp: Hưu trí; địa chỉ: K4/32 đường Đ, tổ S, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng, có mặt;

+ Ông Mai Văn M, sinh năm 1962; nghề nghiệp: Hưu trí; địa chỉ: Phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt;

+ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1965; nghề nghiệp: Làm ruộng; địa chỉ: Đội B, thôn L, xã M, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt;

+ Ông Lê Văn D, sinh năm 1981; nghề nghiệp: Làm ruộng; địa chỉ: Xã P, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

+ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1988; nghề nghiệp: Làm ruộng; địa chỉ: Thôn L, xã M, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

+ Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1977; nghề nghiệp: Làm ruộng; địa chỉ: Thôn L, xã M, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Công ty TNHH Tư vấn và xây dựng Quốc Toàn; địa chỉ: TDP 14, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Cảnh T, chức vụ: Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc, địa chỉ: Thôn L, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

*Người làm chứng:*

+ Ông Nguyễn Văn T; địa chỉ: Đội B, thôn L, xã M, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt;

+ Bà Lê Thị T; địa chỉ: Đội B, thôn L, xã M, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 ngày 17 tháng 5 năm 2022, Nguyễn Cảnh T có Giấy phép lái xe hợp lệ trực tiếp điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 73C-126.05 chạy theo hướng Nam Bắc (hướng đi L - Đ). Khi đến Km 997+400m đường Hồ Chí Minh nhánh Đông thuộc địa phận thôn C, xã V thì phát hiện phía trước có xe ô tô đi cùng chiều, T điều khiển xe ô tô sang phần đường bên trái để vượt ô tô phía trước. Lúc này có ba xe mô tô đi ngược chiều với xe ô tô của T, do không chạy đúng phần đường quy định nên đã để phía trước bên trái đầu xe ô tô biển kiểm soát 73C-126.05 va chạm với phần trước xe mô tô BKS 43S8-6788 do anh Nguyễn C điều

khởi chạy theo hướng Bắc - Nam, trên xe chở chị Lê Thị D (vợ anh C). Hậu quả: Anh C bị thương, đến 21 giờ cùng ngày thì tử vong, chị Lê Thị D được đưa đi Bệnh viện Trung ương Huế để cấp cứu, điều trị, đến ngày 13 tháng 6 năm 2022 thì tử vong; hai phương tiện bị hư hỏng nặng. Đến 19 giờ 15 phút cùng ngày, Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Bình kiểm tra nồng độ cồn đối với Nguyễn Cảnh T: Kết quả trong hơi thở có 0,533 miligam/1 lít khí thở.

***Kết quả khám nghiệm hiện trường theo hướng Nam - Bắc:***

Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông tại km 997+400m đường Hồ Chí Minh, thuộc địa phận thôn C, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, được rải nhựa phẳng, về hướng nam 70m có một khúc cua 30°, về hướng Bắc một khúc cua 30°, đường rộng 7m, có 01 (một) vạch kẻ sơn màu vàng liền nét giữa đường, phân chia đường thành hai chiều xe chạy, hai bên mép đường có 1 hệ thống cọc tiêu có gắn phản quang, không có hệ thống đèn đường.

Lấy cọc tiêu H4/997 nằm trên đường Hồ Chí Minh nhánh đông thuộc địa phận thôn C, xã V làm điểm mốc. Lấy mép đường bên trái theo hướng Nam Bắc làm mép đường chuẩn. Đám mảnh vỡ (ký hiệu 1) gồm những mảnh vỡ nhựa màu đen, trắng, do nằm rải rác trên mặt đường Hồ Chí Minh và sân của cây xăng Công ty TNHH Quảng Ninh trên diện (24x8,5)m. Điểm đầu cách điểm mốc 26m về hướng Nam. Điểm ngoài cùng bên phải (theo hướng Nam Bắc) của đám mảnh vỡ nằm trên mặt đường Hồ Chí Minh và cách mép 2m về hướng Tây, cách điểm mốc 16m về hướng Tây Nam. Vết chà (ký hiệu 2) trên mặt đường Hồ Chí Minh, dài 1,8m; ngắt quãng, không đều nhau. Điểm đầu cách điểm mốc 24m về hướng Nam, cách mép 0,95m. Điểm cuối cách mép chuẩn 0,6m. Đám máu (1) (ký hiệu 3) nằm ở trên sân của cây xăng Công ty TNHH Quảng Ninh, còn lỏng, màu đỏ. Đám máu (1) không rõ hình, kích thước (1x0,8)m, tâm đám máu (1) cách mép chuẩn 7,4m cách mốc 18,8m. Đám máu (2) (ký hiệu 4) nằm ở trên sân của cây xăng Công ty TNHH Quảng Ninh, còn lỏng, màu đỏ. Đám máu (2) không rõ hình, kích thước (0,9x0,9)m. Tâm đám máu (2) cách mốc 15,3m, cách mép chuẩn 4,4m. Xe mô tô BKS: 438-6788 (ký hiệu 5) sau tai nạn nằm ngã nghiêng qua phải, xe bị hư hỏng nặng, đầu xe quay hướng Đông Nam, đuôi xe quay hướng Tây Bắc, phần bánh xe trước bị gãy rời, tâm bánh xe trước cách thân xe 1m về hướng Nam, phần chân chống của thân xe cách mép chuẩn 5,1m, cách mốc 9,6m; tâm bánh trước cách mốc 10,9m, cách mép chuẩn 4,9m. Xe ô tô BKS: 73C-126.05 (ký hiệu 6) sau tai nạn nằm ở phía dưới lề đường bên trái (theo hướng Nam Bắc), phía Bắc so với sân cây xăng Công ty TNHH Quảng Ninh, đầu xe quay hướng Tây Bắc, đuôi xe quay hướng Đông Nam. Tâm bánh xe phía trước bên phải cách mép chuẩn 8,7m, cách điểm mốc 7,7m. Tâm bánh xe phía sau bên phải cách mép chuẩn 0,2m, cách điểm mốc 5,2m.

***Khám nghiệm xe mô tô BKS 43S8- 6788 thấy:***

Gương chiếu hậu bên trái vỡ rời khỏi xe, gọng gương lệch từ trước ra sau, từ trái sang phải, mặt trước có dấu vết trượt xước bám dính chất màu cam (dạng sơn) kích thước (5x0,5)cm. Mặt trước và trên giá kim loại cố định gọng gương chiếu hậu bên trái có dấu vết trượt xước bám dính chất màu cam (dạng sơn) kích thước

(5x0,4)cm, chiều hướng từ trước ra sau. Mặt trước cụm công tắc tay lái bên trái có dấu vết trượt xước, mất nhựa màu đen bám dính chất màu cam (dạng sơn) kích thước (6,5x2,5)cm, chiều hướng từ trước ra sau. Nắm tay cao su bên trái bị tuột rời khỏi xe. Cụm đồng hồ, cụm đèn chiếu sáng, đèn xi nhan phía trước, ốp trước tay lái gãy, vỡ rời khỏi xe. Gương chiếu hậu bên phải vỡ rời, gong gương bị đẩy lệch từ trước ra sau, từ phải sang trái. Mặt nạ đầu xe bị gãy, vỡ rời khỏi vị trí; giá kim loại cố định mặt nạ móp méo, bề mặt có dấu vết trượt xước kích thước (14x7)cm, chiều hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải. Bánh trước, phuộc trước hai bên gãy rời khỏi xe tại vị trí vai phuộc, mặt ngoài phuộc trước bên trái có dấu vết trượt xước bám dính chất màu cam (dạng sơn) kích thước (30x3,5) cm. Bánh trước bị cong vênh, biến dạng; nan hoa đứt gãy. Bên trái may ơ bánh trước có dấu vết vỡ, trượt xước kích thước (12x3)cm. Bên phải động cơ có dấu vết trượt xước bám dính cát, đá kích thước (7x8)cm. Bên trái động cơ có 03 (ba) dấu vết:

+ Dấu vết 1: Dấu vết trượt xước bám dính chất màu cam (dạng sơn) kích thước (1 x05)cm, chiều hướng từ trước ra sau.

+ Dấu vết 2: Dấu vết trượt xước bám dính chất màu cam (dạng sơn) kích thước (5 x1)cm.

+ Dấu vết 3: Dấu vết trượt xước bám dính chất màu cam, xanh (dạng sơn) kích thước (11x10)cm, chiều hướng từ trước ra sau.

#### ***Khám nghiệm xe ô tô BKS 73C- 126.05 thấy:***

Bên trái nắp capô móp lún từ trước ra sau, từ trên xuống dưới; bề mặt có vết trượt xước mất sơn màu đỏ, bám dính chất màu đen (dạng sơn, cao su) kích thước (50x15)cm, chiều hướng từ trước ra sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 95cm. Cụm đèn chiếu sáng, đèn xi nhan phía trước bên trái bung, vỡ; mặt ngoài phần ốp đèn còn lại trên xe có dấu vết trượt xước bám dính chất màu xanh (dạng sơn) kích thước (10x7)cm, chiều hướng từ trước ra sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 95cm. Cản trước bị gãy, vỡ, móm lún chiều hướng từ trước ra sau; phần bên trái cản trước gãy rời, mặt ngoài có dấu vết trượt xước mất sơn màu đỏ, bám dính chất màu xanh (dạng sơn) kích thước (43x19)cm. Cụm đèn phía trước, đèn xi nhan bên phải nứt vỡ kích thước (55x17)cm, tâm vết vỡ cách mặt đất 95cm. Ốp tai xe bên phải móp, lún kích thước (90x85)cm. Phần bên trái khung kim loại cố định cản trước và lưới tản nhiệt móp méo, biến dạng chiều hướng từ trước ra sau; mặt ngoài có dấu vết trượt xước bám dính chất màu xanh (dạng sơn) kích thước (23x10)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 74cm. Ốp tai xe bên trái móp lún, biến dạng chiều hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải; mặt ngoài có dấu vết trượt xước mất sơn kích thước (60x15)cm, chiều hướng từ trước ra sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 77cm.

Tại bản Kết luận giám định số 629/KL-KTHS ngày 08 tháng 6 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Các dấu vết trượt, bám dính chất màu cam (dạng sơn) ở gong gương, giá kim loại cố định gong gương bên trái, cụm công tắc tay lái bên trái xe mô tô BKS 43S8-6788 phù hợp với dấu vết trượt xước bám dính chất màu đen (dạng sơn, cao su) ở phần bên trái nắp capo xe ô tô BKS 73C-126.05. Các dấu vết trượt xước ở tấm kim loại cố định

mặt nạ đầu xe, động cơ xe mô tô BKS 43S8-6788 phù hợp với các dấu vết trượt, xước bám dính chất màu xanh (dạng sơn) ở phần bên trái khung kim loại cố định cản trước bên trái bị gãy rời của xe ô tô BKS 73C-125.05.

Đặc điểm các dấu vết nêu trên phù hợp với tình huống bên trái đầu xe ô tô BKS 73C-126.05 va chạm với phần trước xe mô tô BKS 43S8.6788 theo hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải so với trục dọc của xe mô tô BKS 43S8.67788.

Không đủ cơ sở xác định tốc độ của xe ô tô BKS 73-126.05 và xe mô tô BKS 43S8.6788 ngay trước khi xảy ra tai nạn.

***Khám nghiệm tử thi Nguyễn C thấy:***

Giữa trán xây xát da kích thước 6,5x6cm, tại đám xây xát da có vết thương kích thước 2x0,5cm. Vết thương cung mày phải kích thước 4,5x1,5cm. Cung mày trái xây xát da kích thước 3,5x1cm. Gò má trái xây xát da kích thước 4,5x3cm. Môi trên phải xây xát da kích thước 1,5x1cm. Chân phải xây xát da kích thước 7x3cm, tại đám xây xát da có vết thương kích thước 1,5x0,2cm và 1,5x0,5cm. Ngực, bụng: Xây xát da vùng ngực bụng kích thước 25x23cm. Gãy 1/3 giữa xương ức. Gãy cung trước các xương từ số 4 đến số 10 bên trái. Mặt sau cổ bàn tay phải xây xát da kích thước 9x4cm, 1/3 trên sau ngoài cẳng tay trái xây xát da kích thước 15x5cm. Vết thương 1/3 dưới trước cẳng tay trái kích thước 8x2cm, 1/3 giữa cẳng chân trái có vết thương kích thước 4x2cm. Gãy 1/3 giữa xương đùi trái, 1/3 dưới trước ngoài đùi trái có vết thương kích thước 3x2,5cm. Mặt trong cẳng chân trái có vết thương kích thước 23x10cm. Mặt trước đùi phải đến gót phải xây xát da kích thước 25x11cm. Mở rộng vết thương 1/3 dưới trước cẳng tay trái và vết thương mặt trong cẳng chân trái thấy bầm tụ máu tổ chức dưới da xung quang vết thương. Gãy 1/3 dưới xương quay trái; gãy 1/3 giữa và 1/3 dưới hai xương cẳng chân trái. Rách cơ bụng chân cẳng chân trái.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 89/TT ngày 05 tháng 7 năm 2022 của Trung tâm giám định y khoa - pháp y, tỉnh Quảng Bình kết luận: Anh Nguyễn C bị gãy 1/3 giữa xương ức, gãy cung trước các xương sườn từ số 4 đến số 10 bên trái, tràn máu khoang màng phổi trái. Gãy 1/3 dưới xương quay trái; gãy 1/3 giữa và 1/3 dưới hai xương cẳng chân trái. Nguyên nhân chết do sốc đa chấn thương không hồi phục.

***Khám nghiệm tử thi Lê Thị D thấy:***

Môi trên bên trái xây xát da kích thước 3x0,5cm đang đóng vảy. Trước cổ có lỗ mổ khí quản kích thước 2,5x1cm. Ngực phải dưới xương đòn xây xát bầm tím da kích thước 5x4cm đang đóng vảy. Ngực trái dưới xương đòn xây xát bầm tím da kích thước 5x4cm đang đóng vảy. Lưng trái bầm tím da kích thước 58x21cm. Mông trái có vết loét da kích thước 3x2cm, mông phải bầm tím xây xát da kích thước 15x5cm. Mặt sau cổ bàn tay phải xây xát da kích thước 9x4cm. 1/3 trên sau ngoài cẳng tay trái xây xát da kích thước 15x5cm. Từ 1/3 dưới sau cánh tay đến mặt sau khuỷu bầm tím da kích thước 15x7cm. 1/3 giữa sau cẳng tay xây xát da kích thước 5x2cm đang đóng vảy. Mặt trước khuỷu có vết thương kích thước 4x1cm. Mặt khuỷu xây xát da kích thước 1,8x1cm đã đóng vảy; cụt 1/3 trên

cẳng tay, móm cụt được khâu bằng chỉ y tế đang rỉ dịch máu. 1/3 chân phải trên trước đùi xây xát da kích thước 4,5x3cm đang đóng vảy. Toàn bộ mặt ngoài đùi chân trái bầm tím da trên đám bầm tím da này có 07 vết loét da kích thước lần lượt: 1x1cm, 4x3cm, 1,5x1cm, 4x3cm, 1x1cm, 1x1cm, 1x1cm. 1/3 trên sau đùi có vết thương kích thước 10x1cm được khâu bằng chỉ y tế. Cụt 1/3 dưới đùi. Móm cụt được khâu bằng chỉ y tế đang rỉ dịch máu. (BL: 80, 81)

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 118/TT ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Trung tâm giám định y khoa - pháp y, tỉnh Quảng Bình kết luận: Nguyên nhân chết: Suy thận cấp, sốc nhiễm trùng do đa chấn thương (gãy xương vai phải, gãy hai xương cẳng tay trái, gãy cổ và thân xương đùi trái, gãy hai xương cẳng chân trái đã được phẫu thuật cắt cụt 1/3 trên cẳng tay trái và 1/3 dưới đùi trái).

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh đã tạm giữ: Ngày 18/5/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh tạm giữ các đồ vật tài liệu sau: Xe mô tô BKS 43S8-6788 (xe hư hỏng do TNGT), 01 (một) xe ô tô BKS: 73C-126.05 (xe hư hỏng do TNGT), 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2 số 440207008333 mang tên Nguyễn Cảnh T do Sở GTVT tỉnh Quảng Bình cấp ngày 25/9/2020 có giá trị đến hết ngày 25/9/2030, 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện GT cơ giới đường bộ số KD 6391577 phương tiện ô tô tải: 73C-126.05 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 73-03D đăng kiểm cấp ngày 30/3/2021 có hiệu lực đến 29/3/2023, 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 73C-126.05 (bản sao), có số 73 002381 mang tên Công ty TNHH TV và XD Q, cấp ngày 01/4/2021, có giá trị đến ngày 23/3/2046, 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô có số 21TN 210169080, do Công ty bảo hiểm Bưu điện KV Bình Trị Thiên, cấp ngày 23/3/2022 có giá trị đến ngày 23/3/2024, 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô có số 21BB 210625270, do Công ty bảo hiểm Bưu điện KV Bình Trị Thiên, cấp ngày 23/3/2022 có giá trị đến ngày 23/3/2023, 01 (một) giấy biên nhận thế chấp có số 01-163/2021/BNTC/BacABank.500, của Ngân hàng thương mại cổ phần Bắc Á chi nhánh Quảng Bình, cấp ngày 17/02/2022.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh đã trả lại: Trả lại xe ô tô BKS 73C-126.05 và các giấy tờ liên quan cho Nguyễn Cảnh T, là chủ sở hữu; Trả lại xe mô tô BKS: 43S8-6788 và các giấy tờ liên quan cho anh Nguyễn Văn T, là người đại diện theo uỷ quyền của bị hại giải quyết các vấn đề liên quan đến vụ tai nạn giao thông và các giấy tờ liên quan.

Về trách nhiệm dân sự: Sau vụ tai nạn xảy ra, Nguyễn Cảnh T và gia đình đã tự nguyện bồi thường chi phí mai táng và tổn thất tinh thần cho gia đình nạn nhân số tiền 620.000.000 (sáu trăm hai mươi triệu đồng), đại diện theo uỷ quyền gia đình nạn nhân đã nhận đủ số tiền và đã có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cam kết không có khiếu kiện, khiếu nại gì.

Tại Bản cáo trạng số 51/CT-VKS-TA ngày 21 tháng 11 năm 2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Nguyễn

Cảnh T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo điểm b, đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Cảnh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, đúng như nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh đã truy tố.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh giữ quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật phát biểu quan điểm, luận tội chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Cảnh T. Cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Cảnh T mức án 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại và bị cáo đã thoả thuận bồi thường xong, tại phiên tòa gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại 01 giấy phép lái xe cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Cảnh T nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời luận tội của Kiểm sát viên, hối hận về hành vi phạm tội của mình, tỏ thái độ ăn năn hối cải, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật; xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để có điều kiện chăm lo, giúp đỡ gia đình.

Tại phiên tòa, bà Bùi Thị T (mẹ anh C), đại diện theo uỷ quyền của bị hại xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để bị cáo có điều kiện làm ăn đi lại thăm hỏi động viên gia đình bị hại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Ninh, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện theo uỷ quyền của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo thống nhất, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; phù hợp về thời gian, địa điểm và quá trình diễn biến của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 16 giờ 30 ngày 17 tháng 5 năm 2022, Nguyễn Cảnh T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 73C-126.05 lưu thông trên đường Hồ Chí Minh theo hướng Nam - Bắc, khi đến Km 977+400 thuộc địa

phận thôn chợ G, xã V đã va chạm với xe mô tô BKS: 43S8-6788 do anh Nguyễn C điều khiển chạy ngược chiều trên xe chở chị Lê Thị D (vợ anh C). Hậu quả, anh C và chị D bị thương phải đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đến tối ngày 17/5/2022 thì anh Cảnh tử vong; chị Doãn đi cấp cứu tại Bệnh viện trung ương Huế đến ngày 13/6/2022 thì tử vong. Nguyên nhân của vụ tai nạn do Nguyễn Cảnh T điều khiển xe ô tô BKS 73C-126.05 vượt xe ô tô phía trước không đảm bảo an toàn, đi không đúng phần đường quy định, trong hơi thở có nồng độ cồn đã gây tai nạn làm anh C và chị D tử vong. Hành vi của bị cáo Nguyễn Cảnh T đã vi phạm quy định tại khoản 8 Điều 8, khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ.

Như vậy, hành vi vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ của bị cáo Nguyễn Cảnh T thực hiện thuộc lỗi vô ý, đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo là người có sức khỏe, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhưng do chủ quan, thiếu tuân thủ luật giao thông đường bộ, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác khi tham gia giao thông. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội cho người tham gia giao thông. Do đó, cần phải được xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự.

Vì vậy, có đủ cơ sở để khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo về tội danh, khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; gia đình bị hại có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng nên chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, HĐXX áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục là hoàn toàn phù hợp. Chưa cần thiết cấm đảm nhiệm hành nghề lái xe đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại, người đại diện theo uỷ quyền của bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng vụ án: Cơ quan Công an huyện Quảng Ninh đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe ô tô BKS 73C-126.05 và các giấy tờ liên quan cho Nguyễn Cảnh T; Trả lại xe mô tô BKS: 43S8-6788 và các giấy tờ liên quan cho anh Nguyễn Văn T là người đại diện theo uỷ quyền của bị hại giải quyết các vấn đề liên quan đến vụ tai nạn giao thông và các giấy tờ liên quan là chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét; đối với giấy phép lái

xe 01 (một) giấy phép lái xe số 440207008333 mang tên Nguyễn Cảnh T do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp ngày 25 tháng 9 năm 2020 Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ cần trả lại cho bị cáo là hoàn toàn phù hợp với khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Cảnh T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật,

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 260; khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269; khoản 1 Điều 298; khoản 1, 4 Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

#### *1. Về tội danh và hình phạt:*

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Cảnh T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm b, đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Cảnh T 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 13/01/2023). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. *Về xử lý vật chứng vụ án:* Căn cứ khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Xử trả lại cho bị cáo Nguyễn Cảnh T 01 (một) giấy phép lái xe số 440207008333 mang tên Nguyễn Cảnh T do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp ngày 25 tháng 9 năm 2020.

3. *Về trách nhiệm dân sự:* Không xem xét.

4. *Án phí sơ thẩm:* Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Cảnh T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Quảng Ninh;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- Chi cục THA huyện Quảng Ninh;
- Những người TGTG khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Thị Nhàn**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN      THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

